

Số: 20 /KH-TT1

Tân Thanh, ngày 10 tháng 08 năm 2019

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**  
**Phát triển trường tiểu học giai đoạn 2019-2023, tầm nhìn đến năm 2025**

*Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng;*

*Thực hiện Công văn số 216/SGDDĐT-GDTH ngày 14/02/2019 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng về việc tập huấn kế hoạch chiến lược phát triển trường tiểu học;*

*Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2013 - 2018, trường Tiểu học Tân Thanh 1 xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019 – 2023, tầm nhìn đến năm 2025 cụ thể như sau:*

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trường Tiểu học Tân Thanh 1 được thành lập theo Quyết định số 2621/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 07 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Lâm Hà trên cơ sở giải thể Trường Tiểu học Tân Thanh 3, sát nhập Trường Tiểu học Tân Thanh I. Trong những năm qua Trường Tiểu học Tân Thanh I và Trường Tiểu học Tân Thanh 3 đã phấn đấu không ngừng hoàn thành tốt nhiệm vụ của từng năm học. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh xã Tân Thanh. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019 - 2023, tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hội đồng trường và hoạt động của BGH cũng như toàn bộ cán bộ, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của Trường Tiểu học Tân Thanh 1, là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng với các trường trong huyện,

xây dựng ngành giáo dục huyện Lâm Hà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

Trường Tiểu học Tân Thanh 1 đã đạt chuẩn quốc gia năm 2016 theo Quyết định số 1641/QĐ-UBND ngày 27 tháng 07 năm 2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Đây là cơ sở và điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện tầm nhìn, sứ mệnh.

## I. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG

### 1. Số liệu từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019:

#### a) Đội ngũ CBQL-GVNV:

NĂM HỌC	CBQL	GIÁO VIÊN	NHÂN VIÊN	GHI CHÚ
2014-2015	04	38	05	47 người
2015-2016	04	38	06	48 người
2016-2017	04	39	06	49 người
2017-2018	04	39	06	49 người
2018-2019	04	39	06	49 người

\* Năm học 2018-2019

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 49

Trong đó :

+ Cán bộ quản lý: 04

+ Tổng phụ trách đội: 01

+ Tổng số giáo viên: 39

Số GV chủ nhiệm lớp lớp: 25

Số GV dạy các môn chuyên: 13

Âm nhạc: 02; Mỹ Thuật: 01; Thể dục: 02; TNXH-ĐĐ: 02; Khoa học- lịch sử- địa lý: 02; GVTPTĐ: 02

Số GV dạy các môn tự chọn:

Tiếng Anh: 02 Tin học: 01

+ Nhân viên thư viện, hành chính: 06

#### b) Học sinh:

NĂM HỌC	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH	GHI CHÚ

2014-2015	25	555	
2015-2016	25	558	
2016-2017	25	561	
2017-2018	25	560	
2018-2019	25	564	

\* Năm học 2018-2019

- Tổng số lớp: 25

- Tổng số học sinh: 564 em

<b>Khối</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>Toàn trường</b>
Số học sinh	116	119	101	120	108	564
Số lớp	05	05	05	05	05	25
Tỉ lệ học sinh/lớp	23,2	23,8	20,2	24,0	21,6	22,6

Trong đó:

+ Số học sinh nữ: 252, tỉ lệ: 44,6%;

+ Số học sinh dân tộc thiểu số: 174, tỉ lệ: 30,8%

- Số HS khuyết tật học hòa nhập: 04 em

**c) Cơ sở vật chất:**

<b>Stt</b>	<b>Khối phòng học</b>	<b>Diện tích</b>	<b>Ghi chú</b>
Điểm chính	5	240 m <sup>2</sup>	
Điểm Sinh Mít	5	180 m <sup>2</sup>	
Phi Tô	5	240 m <sup>2</sup>	
Hòa Bình	10	480 m <sup>2</sup>	

<b>Stt</b>	<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>	<b>Diện tích</b>	<b>Ghi chú</b>
Điểm chính	4	180 m <sup>2</sup>	
Điểm Sinh Mít	1	20 m <sup>2</sup>	
Phi Tô	1	48 m <sup>2</sup>	
Hòa Bình	1	20 m <sup>2</sup>	

- Trường có công, rào, khuôn viên biệt lập

- Trường có nhà vệ sinh cho CB-GV-CNV, HS cơ bản đáp ứng.

- Trường có nước sạch.(giếng khoan)
- Trường có điện lưới.
- Trường có nối mạng Internet
- Trường có thư viện đạt chuẩn
- Trường có nhà để xe cho CB-GV-CNV: 40 m<sup>2</sup>

Stt	Khối phòng hành chính, quản trị	Diện tích	Ghi chú
Điểm chính	3	144 m <sup>2</sup>	

#### **d. Chất lượng giáo dục:**

NĂM HỌC	SỐ HỌC SINH HOÀN THÀNH CT LỚP HỌC	ĐẠT TỶ LỆ	GHI CHÚ
2014-2015	551/555	99,2	
2015-2016	554/558	99.2	
2016-2017	558/561	99.2	
2017-2018	555/560	99,1	
2018-2019	560/564	99.2	

## **2. Mặt mạnh, mặt yếu:**

### **a) Mặt mạnh**

Ban giám hiệu đều có trình độ đào tạo đại học, có học QLGD, trung cấp LLCT. Giáo viên trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Khỏe, trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được đòi hỏi yêu cầu giáo dục. Luôn được phụ huynh, học sinh tin yêu.

### **b) Mặt yếu**

Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh. Thậm chí còn có giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế, không tự học, bảo thủ, sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp chưa cao.

Còn thiếu phòng chức năng và phòng làm việc của CBQL-GV-NV. Điểm trường Hòa Bình còn có 3 phòng học tạm.

## **II. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI**

### **1. Những tác động:**

Tình hình chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội, kinh tế - văn hoá xã hội của địa phương ổn định, từng bước phát triển theo chiều hướng tích cực. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, công tác xóa đói, giảm nghèo được các cấp quan

tâm đúng mức. Nhận thức việc học tập của cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ, các gia đình đều quan tâm tới việc học tập của con em và xem đây là nhiệm vụ hàng đầu để thoát nghèo. Khoa học công nghệ ngày càng phát triển mạnh và được vận dụng khá rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày, mang lại hiệu quả thiết thực, nhu cầu việc học đòi hỏi đáp ứng ngày càng cao. Chính quyền địa phương đã có nhiều chính sách tích cực nhằm phát triển giáo dục trên địa bàn.

## **2. Cơ hội:**

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lâm Hà, chính quyền địa phương và toàn thể các ban ngành từ cấp huyện đến địa phương, được ban đại diện CMHS, hội khuyến học tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nhiều cha mẹ tỏ ra rất quan tâm đến việc học của con em nên việc kết hợp nhà trường và gia đình ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả.

Xã Tân Thanh đã đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2018. Đảng uỷ, UBND xã Tân Thanh quan tâm, đầu tư cho giáo dục trong đó có nhà trường.

## **3. Thách thức:**

Vẫn còn không ít gia đình người dân tộc Cơ- ho ở thôn Phi Tô, Thanh Bình chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em, nhiều cha mẹ chưa dành thời gian và chưa có biện pháp giúp đỡ con em có hiệu quả, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh còn phó mặc cho nhà trường.

Tệ nạn xã hội ngày càng nhiều, đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên ở địa phương sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục đạo đức học sinh của nhà trường.

Chất lượng của một số ít giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhất là khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, năng lực chủ động, sáng tạo của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

### III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT QUẢ GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2014 - 2018

#### 1. Mặt đạt được và nguyên nhân:

##### *a) Kết quả đạt được*

Nhiều năm liền, nhà trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo của trường ngày càng được nâng lên (hàng năm học sinh Hoàn thành chương trình lớp học từ 99% trở lên, học sinh HTCTTH đạt 100%).

Chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên được nâng lên cả về trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn. Có phẩm chất và ý thức phấn đấu tốt, tích cực, tự giác trong công tác, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm nào nhà trường cũng có giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên nghiệp vụ sư phạm trẻ cấp huyện. Có CBQL và giáo viên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngày càng được đầu tư theo hướng kiên cố hóa trường học.

Hàng năm, trường đều huy động được 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số 100%, không để trẻ không ra lớp và bỏ học. Hoàn thành tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

##### *b) Nguyên nhân khách quan*

Được sự quan tâm, đầu tư đúng mức của huyện ủy Lâm Hà, Phòng GD&ĐT Lâm Hà, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh trong việc chăm lo đến công tác giáo dục, nhất là công tác xây dựng cơ sở vật chất cho các trường trên địa bàn.

Công tác xã hội hóa khá thuận lợi vì đa số phụ huynh đã có nhận thức đúng về giáo dục, hỗ trợ cho nhà trường về công tác tu sửa, tôn tạo cảnh quan.

Công tác quản lý, chỉ đạo luôn được nhà trường coi trọng. Luôn tham mưu kịp thời với các cấp trong việc phát triển nhà trường.

##### *c) Nguyên nhân chủ quan*

Công tác tổ chức, quản lý chỉ đạo cũng như công tác dạy học và giáo dục của nhà trường đã có nhiều đổi mới phù hợp với yêu cầu đổi mới của ngành và xu thế phát triển của xã hội.

Làm tốt công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ, luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho CC-VC được học tập, đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn.

Đã duy trì và phát triển tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, của lớp phát huy vai trò và khả năng hoạt động theo quy định của Điều lệ.

## **2. Mặt chưa đạt được và nguyên nhân:**

### ***a) Mặt chưa đạt được***

Chất lượng học sinh dân tộc hàng năm còn thấp so với mặt bằng chung của toàn huyện, nhất là học sinh khối 4, 5.

Tay nghề của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên giỏi các cấp hàng năm còn thấp.

Cơ sở, vật chất tại điểm trường Hòa Bình còn phòng học tạm, chưa có phòng làm việc, các phòng chức năng.

### ***b) Nguyên nhân khách quan***

Thôn Phi Tô và thôn Thanh Bình thuộc vùng III, là thôn nghèo của xã Tân Thanh, đa số là dân tộc Cơ - ho. Nhận thức của cha mẹ học sinh về giáo dục còn hạn chế, nhiều gia đình chưa quan tâm đến việc học tập của con em.

Đội ngũ giáo viên không ổn định, ít giáo viên là người địa phương nên hàng năm đều có nhiều giáo viên chuyển đi, chuyển đến.

Nhà trường đang trong giai đoạn xây dựng nên phân quy hoạch tổng thể chưa hoàn thiện.

### ***c) Nguyên nhân chủ quan***

Nhà trường chưa làm tốt công tác tuyên truyền về giáo dục cho phụ huynh là người dân tộc. Một số giáo viên dạy học sinh dân tộc chưa thực sự tâm huyết, chưa sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học.

Nhà trường chưa làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, chưa động viên kịp thời các giáo viên đạt thành tích tốt. Thiếu nghiêm khắc đối với các giáo viên còn chây lười, an phận.

Chưa dành nhiều kinh phí cho công tác quy hoạch cảnh quan nhà trường hàng năm.

### **3. Những nội dung ưu tiên thực hiện giai đoạn 2019-2023:**

Làm tốt công tác tuyên truyền trong phụ huynh là người dân tộc thiểu số, phối hợp với các ban ngành đoàn thể ở địa phương, cha đạo, già làng, trưởng bản,... nhằm nâng cao hiệu quả công tác xã hội hoá giáo dục.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Quy hoạch tổng thể và cải tạo sân chơi, bãi tập, cảnh quan nhà trường, trong đó chú ý đến hệ thống cây xanh, vệ sinh môi trường, nâng cấp nhà vệ sinh. Tôn tạo cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, môi trường giáo dục an toàn và thân thiện. Tham mưu các cấp xây dựng phòng học, phòng chức năng kiên cố đảm bảo nhà trường đạt chuẩn.

Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cả về tay nghề và đạo đức nghề nghiệp.

Đổi mới, sáng tạo trong công tác thi đua, khen thưởng nhằm thúc đẩy, nâng cao chất lượng đội ngũ.

Giữ vững chuẩn quốc gia về PCGDTH mức độ 3.

Giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, công nhận lại vào năm học 2020-2021.

### **B. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng hiện đại.

Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập 2 buổi/ngày nhằm phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh. Quan tâm đặc biệt đối với học sinh là người dân tộc thiểu số ở thôn Phi Tô và Thanh Bình.

Phát triển văn hóa nhà trường.

Phát triển chất lượng đội ngũ theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế hội nhập.

Duy trì hoạt động xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

### **I. SỨ MỆNH**



Xây dựng nhà trường trở thành môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo.

## **II. TÂM NHÌN**

Trở thành trường có chất lượng cao; là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương; là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình; nơi giáo viên và học sinh luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công.

## **III. GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

- Tin thần đoàn kết
- Tư duy độc lập, sáng tạo
- Tính trung thực
- Dân chủ, kỷ cương
- Sự hợp tác
- Tinh thương, trách nhiệm
- Khát vọng vươn lên

## **IV. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG (khẩu hiệu hành động)**

*“Tập thể đoàn kết, năng động, sáng tạo. Tất cả vì học sinh thân yêu”*

## **C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

Xây dựng nhà trường trở thành môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, học sinh thích tới trường, nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục. Phân đấu duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, hướng tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2025.

### **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

#### **1. Năm học 2018 – 2019:**

Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng giáo dục kỹ năng sống, coi trọng và phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh.

Tổ chức cho 100% học sinh được học trên 2 buổi/ tuần. Tập trung nâng cao chất lượng toàn diện, bền vững. Phân đấu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt từ 99 ->100%.

Đổi mới công tác quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường.

Tham mưu cho UBND huyện đầu tư xây dựng thêm các phòng học, khu hiệu bộ và các phòng chức năng ở điểm trường Hòa Bình.

### **2. Năm học 2019 - 2020:**

Duy trì mạng lưới trường lớp theo kế hoạch được phê duyệt. Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số 100%, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

Tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, tập trung nâng cao chất lượng toàn diện, bền vững. Phần đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt từ 99,2->100%.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đảm bảo về tiêu chuẩn để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tiếp tục chỉnh trang, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh sạch đẹp, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn ...

Chú trọng bồi dưỡng nâng cao kiến thức ngoại ngữ, tin học cho CBQL, GV.

Giữ vững trường chuẩn quốc gia Mức độ 1.

### **3. Năm học 2020 - 2021:**

Rà soát việc biên chế lớp học, sắp xếp, sử dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý theo hướng tinh giảm, tiết kiệm. Đảm bảo tốt việc huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số 100%, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với khối lớp 1. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL, thực hiện triệt để việc đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu của chương trình mới.

Tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, coi trọng và phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh. Phần đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt từ 99,3->100%.

Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới công tác quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Website của nhà trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường.

Hoàn thành hồ sơ công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và đánh giá ngoài.

#### **4. Năm học 2021 - 2022:**

Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số 100%, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với 2 khối lớp 1, 2. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của chương trình GDPT mới.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, coi trọng và phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh. Phần đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt từ 99,3->100%.

Tiếp tục chỉnh trang, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh sạch đẹp, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn ... nhằm đáp ứng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.

#### **5. Năm học 2022 - 2023:**

Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số 100%, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối các khối lớp 1, 2, 3. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của chương trình GDPT mới.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, coi trọng và phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh. Phần đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt từ 99,4->100%.

Tiếp tục chỉnh trang, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh sạch đẹp, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn ... nhằm đáp ứng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao kiến thức ngoại ngữ, tin học cho GV-CBQL. Thực hiện quản lý cơ sở dữ liệu, chất lượng dạy học, các hoạt động giáo dục của nhà trường thông qua phần mềm điện tử; khai thác có hiệu quả Website của nhà trường. Phát huy có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường.

#### **6. Năm học 2023 - 2024:**

Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số 100%, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối các khối lớp 1, 2, 3, 4. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của chương trình GDPT mới.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, coi trọng và phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh. Phân đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt từ 99,4->100%.

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao kiến thức ngoại ngữ, tin học cho GV-CBQL. Thực hiện quản lý cơ sở dữ liệu, chất lượng dạy học, các hoạt động giáo dục của nhà trường thông qua phần mềm điện tử; khai thác có hiệu quả Website của nhà trường. Phát huy có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường.

#### **7. Năm học 2024 - 2025:**

Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số 100%, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối toàn cấp học. Coi trọng và làm tốt công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của chương trình GDPT mới.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, coi trọng và phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh. Phần đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt từ 99,4->100%.

Thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường (hàng năm), rà soát từng tiêu chí theo quy định của Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT nhằm hướng tới chuẩn quốc gia Mức độ 2 vào các năm học tiếp theo. Đồng thời rà soát để đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

### 8. Phát triển quy mô trường lớp:

Năm học	Số lớp	Số học sinh	Tăng + ; Giảm -
Năm học 2018-2019	25	564	
Năm học 2019-2020	20	541	Giảm 5 lớp/23 HS
Năm học 2020-2021	20	524	
Năm học 2021-2022	20	530	
Năm học 2022-2023	20	552	
Năm học 2023-2024	20	555	
Năm học 2023-2024	20	558	

### 9. Đội ngũ CBQL-GV:

#### a) Trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học

Năm học	Tổng số	Trình độ chuyên môn			Trình độ tiếng Anh					Trình độ tin học			Ghi chú
		ĐH	CD	TC	CD	B1	B2	B	A	CD	B	A	
2018-2019	42	30	12	0		1	1	39	1		42		
2019-2020	34	25	9	0			2	32			34		
2020-2021	33	24	9	0			2	31			33		

2021-2022	33	24	9	0			2	31			33		
2022-2023	34	34	0	0			2	32			34		
2023-2024	34	34	0	0			2	32			34		
2024-2025	34	34	0	0			2	32			34		

**b) Đánh giá chuẩn giáo viên**

Năm học	Tổng số	Trình độ chuẩn		Trình độ chính trị		Xếp loại chuẩn nghề nghiệp				Đảng viên
		Trên chuẩn	Đạt chuẩn	TC	SC	Tốt	Khá	Đạt	Đ	
2018-2019	49	48	1	3			49			
2019-2020	34	34		3			34			
2020-2021	33	33		3			33			
2021-2022	33	33		3			33			
2022-2023	34	34		3			34			
2023-2024	34	34		3			34			
2024-2025	34	34		3			34			

**10. Đánh giá học sinh:**

Năm học	Số học sinh	Duy trì sĩ số	Xếp loại cuối năm			Hoàn thành chương trình lớp học	Hoàn thành chương trình tiểu học	Ghi chú
			Hoàn thành Môn học và các HDGD	Đạt về Năng lực trở lên	Đạt về Phẩm chất trở lên			
2018-2019	564	564	558	558	558	558	141	
2019-2020	540	540	536	536	536	536	134	
2020-2021	522	522	518	518	518	518	95	
2021-2022	542	542	538	538	538	538	88	
2022-2023	550	550	546	546	546	546	120	
2023-2024	550	550	546	546	546	546	100	
2024-2025	550	550	546	546	546	546	118	

**11. Về thư viện và trang thiết bị dạy-học:**

**a) Thư viện:**

- Năm học 2018-2019: Thư viện đạt chuẩn.
- Năm học 2019-2020: Thư viện đạt chuẩn.
- Từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025: Xây dựng mô hình Thư viện Tiên tiến.

***b) Trang thiết bị dạy học:***

Trong thời gian trước mắt, nhà trường tổ chức bảo quản và khai thác có hiệu quả số trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có của đơn vị. Thường xuyên rà soát, bổ sung trang thiết bị đáp ứng nhu cầu tối thiểu về sử dụng thiết bị dạy học theo quy định.

Từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025: Tiếp tục dành nguồn ngân sách hàng năm để mua sắm đồ dùng, trang thiết bị dạy học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

**12. Về cơ sở vật chất:**

Giữ gìn và bảo quản tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường, xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

Năm học 2018-2019: Bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Trường đang tổ chức cho 100% học sinh học trên 5 buổi/ tuần.

Năm học 2019-2020 đến năm học 2024-2025 (Sau khi đã được đầu tư xây dựng thêm phòng học, các phòng chức năng, phòng bộ môn): Bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Duy trì và tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

Phân đầu đạt Trường chuẩn quốc gia Mức độ 2 vào năm 2025.

**D. CÁC NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

**I. ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG DẠY HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG HIỆN HÀNH MỘT CÁCH HỢP LÝ**

Trên cơ sở đảm bảo mục tiêu của giáo dục tiểu học, chuẩn KTKN của từng môn học, từng khối lớp, tiếp tục thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh và đặc trưng vùng miền. Giảm lý thuyết, tăng thực hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

## **II. TIẾP TỤC CHỈ ĐẠO LỰA CHỌN VÀ TRIỂN KHAI CÁC MÔ HÌNH, PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU KIỆN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

Trong các năm học tiếp theo, Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng giáo dục kỹ năng sống, coi trọng và phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, bắt đầu từ lớp 1 (theo hình thức cuốn chiếu); đến năm 2024-2025, toàn cấp học sẽ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

## **III. THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ HỌC SINH THEO THÔNG TƯ SỐ 22/2016/TT-BGDĐT**

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Yêu cầu mỗi giáo viên phải nghiên cứu kỹ các văn bản quy định về đánh giá học sinh, để hiểu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, quy trình đánh giá học sinh tiểu học.

Tiếp tục tập huấn, tổ chức chuyên đề về đổi mới đánh giá học sinh tiểu học nhằm hỗ trợ, tư vấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên học sinh. Trong sinh hoạt chuyên môn cần tập trung thảo luận, nghiêm túc đánh giá rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Quản lý tốt việc bàn giao chất lượng học sinh, đảm bảo thực chất, đạt chuẩn theo quy định. Giảm áp lực cho giáo viên về hồ sơ, sổ sách, để giúp giáo viên dành nhiều thời gian quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

## **IV. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ, TIN HỌC**

Tiếp tục thực hiện dạy Tiếng Anh tự chọn cho các lớp 1,2 với thời lượng 2 tiết/tuần. 4 tiết/tuần và dạy Tin học 2 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5.



Quản lý chặt chẽ về chất lượng 2 môn học này như đối với các môn học bắt buộc. Chọn tuyển giáo viên Anh Văn, Tin học đủ tiêu chuẩn và năng lực theo yêu cầu chung của ngành.

#### **V. THAM MƯU, CHUẨN BỊ ĐẢM BẢO CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ CHUẨN BỊ CHO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI**

Tham mưu với Phòng GD&ĐT Lâm Hà tổ chức các lớp tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chuẩn bị đội ngũ để tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, nhất là giáo viên giảng dạy lớp 1 cho năm học 2020- 2021.

#### **VI. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CBQLGD, TÍCH CỰC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QLGD**

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý tự học, tự rèn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt theo yêu cầu của xã hội.

Tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy hết khả năng của mình; tích cực, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tài chính, thư viện - thiết bị, cơ sở vật chất, thông tin mạng, giảng dạy, các hoạt động thi đua .... góp phần nâng cao chất lượng quản lý và dạy-học.

Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự rèn hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo máy vi tính, mail, internet phục vụ cho công việc.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đến năm học 2019-2020, mỗi giáo viên có sử dụng ít nhất 20 tiết ứng dụng công nghệ thông tin.

Khai thác triệt để công nghệ thông tin điện tử của trường và các trang điện tử, báo mạng khác để khai thác thông tin bổ ích.

## **VII. XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG, DÂN CHỦ, AN TOÀN, THÂN THIỆN, CHẤT LƯỢNG VÀ BÌNH ĐẲNG**

Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa nhà trường qua việc thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” với các nội dung chủ yếu: tạo khung cảnh nhà trường luôn xanh – sạch – đẹp, môi trường sư phạm sạch sẽ, thoáng mát, lành mạnh bên trong và bên ngoài, xung quanh khu vực trường, tạo sự đoàn kết, gắn bó – tôn trọng lẫn nhau giữa các thành viên trong nhà trường, hạn chế học sinh lưu ban- bỏ học, xây dựng phương pháp dạy - học tích cực cho học sinh ở trường, học tập theo nhóm, theo tổ, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp để giáo dục truyền thống, rèn luyện sức khỏe, giáo dục thẩm mỹ và hình thành kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục”.

Kiên quyết chống xảy ra bạo lực học đường, luôn tạo không khí vui tươi, cởi mở, thân thiện, xây dựng một ngôi trường hạnh phúc, giáo viên và học sinh thích đến trường và luôn cảm thấy hạnh phúc.

## **VIII. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY, ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH**

Thực hiện đồng bộ việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, khả năng tự học, sáng tạo của người học. Tăng cường vận dụng các phương pháp dạy học hiện đại, các kỹ thuật dạy học tích cực.

Đổi mới mạnh mẽ đồng bộ nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Giáo dục đạo đức, KNS, năng lực sáng tạo cho học sinh...

Đổi mới công tác quản lý thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng và đào tạo tuyển chọn cán bộ quản lý chất lượng. Luôn tôn trọng, động viên, khích lệ mọi thành viên trong trường làm việc hết mình bằng niềm đam mê và sự sáng tạo của mình.

### **IX. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TĂNG CƯỜNG TRANG THIẾT BỊ DẠY VÀ HỌC THEO HƯỚNG ĐA DẠNG, HIỆN ĐẠI**

Tham mưu các cấp xây dựng thêm khối phòng học, phòng hiệu bộ và các phòng chức năng trong các năm học tới.

Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường, xây dựng đầy đủ CSVC, trang thiết bị, công nghệ phục vụ cho việc dạy - học, tổ chức thường xuyên các hoạt động NGLL, giáo dục thể chất và hình thành kỹ năng sống cho học sinh.

Hàng năm có kế hoạch bố trí kinh phí mua sắm đồ dùng, bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học để đáp ứng cho việc nâng chất lượng dạy học.

Khuyến khích sử dụng và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

### **X. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHÍNH SÁCH GIÁO DỤC, HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH, XÃ HỘI GIÁO DỤC. TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG – GIA ĐÌNH – XÃ HỘI, TĂNG CƯỜNG GIAO LƯU**

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục trong các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội cùng cộng đồng có trách nhiệm với nhà trường để làm tốt nhiệm vụ giáo dục.

Tích cực huy động nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ ban hành. Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng.

Tăng cường công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, từng bước nâng cao cộng đồng trách nhiệm giữa nhà trường-gia đình-xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch giáo dục hàng năm.

## **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. PHỔ BIẾN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

## **II. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:**

Xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2019-2023 và tầm nhìn đến năm 2025.

Thành lập Ban chỉ đạo đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra trong từng giai đoạn như sau:

a) Giai đoạn 1 năm học 2018-2019: Xây dựng kế hoạch chiến lược trình Phòng GDĐT phê duyệt và triển khai thực hiện chiến lược.

b) Giai đoạn 2 năm 2019-2020: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường (*bám sát sứ mệnh*).

c) Giai đoạn 3 từ năm 2021-2023: Khẳng định được thương hiệu, uy tín và hình ảnh của nhà trường (*theo tầm nhìn*).

d) Giai đoạn 4: Năm 2024-2025: Phát triển nhà trường lên tầm cao mới, hoàn thành sứ mệnh của nhà trường.

Hằng năm, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

### **2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

### **3. Trách nhiệm của tổ chuyên môn và các bộ phận trong nhà trường:**

Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

Tổ chức và phân công lao động hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên phản hồi, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

#### **4. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, xứng đáng là “*tám gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” cho học sinh noi theo.

Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường với phương châm “*Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể*”.

#### **5. Trách nhiệm của học sinh:**

Ra sức học tập tốt, rèn luyện chăm với khẩu hiệu hành động “*Kiên trì, vượt khó, vươn lên*”.

Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, rèn kỹ năng sống, trau dồi đạo đức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực của xã hội.

#### **6. Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

Phối hợp với nhà trường trong giáo dục, bồi dưỡng học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị mà chiến lược đã vạch ra.

Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban giám hiệu nhà trường sẽ chủ động tham mưu cho các cấp và có ý kiến đề xuất kịp thời điều chỉnh kế hoạch chiến lược phù hợp với thực tế của nhà trường để đạt được mục tiêu của chiến lược đã đề ra./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- Đảng ủy-UBND xã;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Ngọc Nam**

*Ngày... tháng... năm 2019*  
**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT LÂM HÀ**  
**TRƯỞNG PHÒNG**